**Wednesday, March 9, 2022**

**Unit 4: Continued**

**Lesson 14: 4C. Systems administration**

**4D. Peripherals**

**VOCABULARY**

- Deploy(v): Triển khai

- Crash(n): Treo

- Up and running again(phr): Khởi động lại và chạy được

- Read-only access(n phr): Quyền truy cập chỉ đọc

- Lock (someone) out of (st) (phr v): Khóa ai đó

- Check (st) out(phr v): Kiểm tra kỹ

- Caps Lock(phr): Viết hoa

- Permission(n): Phép

- Log(n): Nhật ký

- Reset(v): Cài lại

- NAS (Network Attached Storage): Hệ thống lưu trữ theo mạng lưới

- Attached(adj): Được đính kèm

- Touch pad(n phr): Chuột cảm ứng

- Stylus(n): Bút cảm ứng

- Graphics tablet(n): Máy tính bảng đồ họa

- Graphics design(n phr): Thiết kế đồ họa

- Touch screen(n phr): Màn hình cảm ứng

- Headset(n): Bộ tai nghe vs mic

- Multifunction printer(n phr): Máy in đa chức năng

- Input device(n phr): Thiết bị đầu vào

**4C. Systems administration**

**SPEAKING**

Act.1:

|  |  |
| --- | --- |
| **A systems administrator’s task** | **Not a systems administrator’s task** |
| - Deploys new software  - Look after network security  - Sets up user accounts  - Updates software across an organisation | - Write software to sell to other companies  - Work on a help desk  - Design database |

Act.2:

- Design database: Database administrator

- Work on a help desk: support techician  
- Write software to sell to other companies: Software developer

**LISTENING**

Act.3:

- No it isn’t. I think they have several department

Act.4:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Work fine | Problem found | Not mentioned |
| 1 Deploy new software update | x |  |  |
| 2 Deploy new software applications |  |  | x |
| 3 backup systems | x |  |  |
| 4 disk drivers |  | x |  |
| 5 set permissons | x |  |  |
| 6 check logs |  | x |  |
| 7 reset password |  | x |  |

- No there weren’t any big problems

**VOCABULARY**

Act.5:

1) reset

2) deploy

3) permissions

4) logs

Act.6:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. run smoothly  2. disk crash  3. be up and running again | 4. lock (somone) out of (something)  5. Check (something) out  6. go smoothly |

Act.7:

1) While installing an operating systems, the computer may reboot several times

2) Before deploying major software upgrades, train the users

3) After replacing the hard drive, everything will go smoothly

4) After you forget a password, reset it

**LISTENING**

Act.8:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. email a report  2. partition the hard drive | 3. check your schedule  4. get access to your machine | 5. ask if it’s ok |

**4D. Peripherals**

**VOCABULARY**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. A  2. D  3. F  4. E | 5. B  6. H  7. C  8. G |

**LISTENING**

Act.4:

|  |  |
| --- | --- |
| Action in progress | Problem |
| The accountant was trying to save a spreadsheet to the NAS device | 1. Got a error message  2. Couldn’t connect to it from anywhere  3. Problem with the network cable |